

Ngày (Date):...../...../.....

Số CIF
CIF No

LOẠI TÀI KHOẢN:
Type of A/C Required

TGTT
Current

TÀI KHOẢN THANH TOÁN CHUNG
Joint - account holder

KHÁC
Other

LOẠI TIỀN:
Currency

VND

USD

LOẠI KHÁC
Other

CHỦ TÀI KHOẢN (Customer name in Vietnamese):

TÊN TÀI KHOẢN (Account name in Vietnamese):

TÊN VIẾT TẮT (Short name):

TÊN TIẾNG ANH (Account name in English):

ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ CHÍNH (Headquarter Address):

ĐỊA CHỈ GIAO DỊCH (Current Address):

Thời gian hoạt động tại địa chỉ
(Time at address):

GIẤY TỜ ĐỊNH DANH (Identity Type): ĐKKD/ĐKDN (Business License) QĐTL (Establishment License) Khác (Other)

SỐ: (No): Ngày cấp: (Date of issue): Nơi cấp: (Place of issue):

MÃ SỐ THUẾ (Tax Code): Ngày cấp: (Date of issue): Nơi cấp: (Place of issue):

Miễn VAT (Y/N) VAT Exempt (Y/N):

Cư trú (Y/N) Residence (Y/N)

ĐIỆN THOẠI (Business Phone): FAX (Fax No.)

LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG, KINH DOANH CHÍNH (Main Business)

NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP (Full name of Representative)

Chức vụ (Position): Nghề nghiệp (Employment Details):

Ngày sinh (Date of birth): Quốc tịch (Nationality): Cư trú (Y/N) Residence(Y/N)

CCCD (Citizen ID)

CMND (ID)

Hộ chiếu (Passport)

SỐ: (No): Ngày cấp: (Date of issue): Nơi cấp: (Place of issue):

Địa chỉ thường trú (Permanent Address):

Địa chỉ liên hệ (Current Address):

Địa chỉ nơi đăng ký cư trú ở nước ngoài
(Overseas registered residential Address):

Điện thoại cố định (Business Phone): ĐTDĐ (Mobile): Hộp thư điện tử (E-mail Address):

KẾ TOÁN TRƯỞNG/PHỤ TRÁCH KẾ TOÁN (Full name of Chief Accountant).....

Chức vụ (Position): Nghề nghiệp (Employment Details):

Ngày sinh (Date of birth): Quốc tịch (Nationality): Cư trú (Y/N) Residence(Y/N)

CCCD (Citizen ID)

CMND (ID)

Hộ chiếu (Passport)

SỐ: (No): Ngày cấp: (Date of issue): Nơi cấp: (Place of issue):

Địa chỉ thường trú (Permanent Address):

Địa chỉ liên hệ (Current Address):

Địa chỉ nơi đăng ký cư trú ở nước ngoài
(Overseas registered residential Address):

Điện thoại cố định (Business Phone): ĐTDĐ (Mobile): Hộp thư điện tử (E-mail Address):

Doanh thu năm tài chính thời điểm gần nhất (không bắt buộc): Tỷ VND (Bil. VND)
(Revenue of the most recent financial year – not mandatory)

THÔNG TIN TỔ CHỨC CHỦ QUẢN: (áp dụng trong trường hợp mở CIF cho đơn vị phụ thuộc của pháp nhân)
(Parent enterprise – applicable for opening CIF of enterprise's unit dependent including branches, representative offices)

Tên doanh nghiệp (Enterprise name in Vietnamese):

Mã số thuế (Tax code): Ngày cấp: (Date of issue): Nơi cấp: (Place of issue):

Người đại diện pháp luật (Legal Representative):

CCCD (Citizen ID)

CMND (ID)

Hộ chiếu (Passport)

SỐ: (No): Ngày cấp: (Date of issue): Nơi cấp: (Place of issue):

Ngày (Date):...../...../.....

Số CIF
CIF No

CAM KẾT CỦA CHỦ TÀI KHOẢN: (Customer Declaration)

1. Chúng tôi cam đoan rằng mọi thông tin đưa ra tại Giấy đề nghị này đều đúng sự thật, chân thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác, đúng sự thật của các giấy tờ trong hồ sơ mở tài khoản này. Chúng tôi đề nghị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam ("Ngân hàng") mở tài khoản cho chúng tôi theo đúng nội dung nêu trên tại Ngân hàng.

We hereby declare that the information provided on this Application is completely accurate, truthful, and we have legal responsibility for the accurateness, truthfulness of documents attached to this Application. We kindly request The Joint Stock Commercial Bank for Foreign Trade of Vietnam ("The Bank") to open the account for us with the stated information.

2. Chúng tôi đã đọc, hiểu rõ và đồng ý toàn bộ các điều khoản trong Nội dung thỏa thuận về mở và sử dụng tài khoản được đính kèm Giấy đề nghị này; đồng ý rằng khi đại diện hợp pháp của Ngân hàng ký vào phần dành cho Ngân hàng dưới đây thì Giấy đề nghị này và Nội dung thỏa thuận về mở và sử dụng tài khoản đính kèm được coi là Hợp đồng, có giá trị ràng buộc các bên.

We have read, clearly understood and agreed all terms and conditions of the Agreement on opening and using deposit account attached to this Application. We agree that this Application and attached Agreement on opening and using deposit account would be considered a legal binding contract when The Bank's authorized representatives sign in the part "For the bank only".

3. Chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm quản lý và sử dụng tài khoản theo đúng quy định của pháp luật và quy định của Ngân hàng.

We commit to use and manage this account in accordance with Government's regulations and The Bank's regulations.

4. Trong trường hợp Giấy đề nghị mở tài khoản này không đính kèm văn bản ủy quyền riêng, phạm vi ủy quyền của những người được ủy quyền là người đại diện hợp pháp chỉ bao gồm sử dụng tài khoản, không bao gồm mở mới tài khoản, thay đổi thông tin tài khoản, tạm khóa tài khoản, đóng tài khoản.

In the case that this Application for opening account is not attached with a separate authorization document, the authorization scope of the authorized persons is limited to account use, not including the rights to do following transactions: new account opening, account information maintenance, account locking and account closing.

5. Thời hạn ủy quyền có hiệu lực cho đến khi bên ủy quyền gửi thông báo mới tới Vietcombank về thay đổi ủy quyền hoặc thông báo về người được ủy quyền thôi giữ chức vụ tại văn bản ủy quyền và VCB nhận được thông báo đó hoặc thông tin CCCD/CMND/HC của người được ủy quyền hết hiệu lực.

The authorization is valid until the authorizing party sends notice in written form to VCB to change the authorization or to notify the authorized person to stop holding the position in the authorization document or until the Citizen ID/ID/Passport of the authorized person is invalid.

PHẦN DÀNH CHO NGÂN HÀNG (Bank use only)

Ngân hàng chấp nhận và đồng ý mở tài khoản theo Giấy đề nghị này

từ ngày/...../.....
The Bank agree to open an account as stated in this Application from date/...../.....

Tài khoản đồng VND số:

Account No. in VND

Tài khoản ngoại tệ số:

Account No. in Foreign currency

ĐẠI DIỆN NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM
Vietcombank's Representatives

Họ và tên / Full Name

CHỮ KÝ CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP VÀ NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN:*Specimen signatures of Representative & authorized Persons:*

HỌ TÊN
Full Name
CCCD/CMND/HC
ID No./ PP No.
NGÀY CẤP **NƠI CẤP**
(Date of issue): *(Place of issue):*
CHỨC VỤ
Title

<i>Chữ ký mẫu thứ nhất (First specimen signature)</i>	<i>Chữ ký mẫu thứ hai (Second specimen signature)</i>
---	---

HỌ TÊN
Full Name
CCCD/CMND/HC
ID No./ PP No.
NGÀY CẤP **NƠI CẤP**
(Date of issue): *(Place of issue):*
CHỨC VỤ
Title

<i>Chữ ký mẫu thứ nhất (First specimen signature)</i>	<i>Chữ ký mẫu thứ hai (Second specimen signature)</i>
---	---

HỌ TÊN
Full Name
CCCD/CMND/HC
ID No./ PP No.
NGÀY CẤP **NƠI CẤP**
(Date of issue): *(Place of issue):*
CHỨC VỤ
Title

<i>Chữ ký mẫu thứ nhất (First specimen signature)</i>	<i>Chữ ký mẫu thứ hai (Second specimen signature)</i>
---	---

CHỮ KÝ CỦA KẾ TOÁN TRƯỞNG VÀ NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN:*Specimen signatures of Chief Accountant & authorized Persons:*

HỌ TÊN
Full Name
CCCD/CMND/HC
ID No./ PP No.
NGÀY CẤP **NƠI CẤP**
(Date of issue): *(Place of issue):*
CHỨC VỤ
Title

<i>Chữ ký mẫu thứ nhất (First specimen signature)</i>	<i>Chữ ký mẫu thứ hai (Second specimen signature)</i>
---	---

HỌ TÊN
Full Name
CCCD/CMND/HC
ID No./ PP No.
NGÀY CẤP **NƠI CẤP**
(Date of issue): *(Place of issue):*
CHỨC VỤ
Title

<i>Chữ ký mẫu thứ nhất (First specimen signature)</i>	<i>Chữ ký mẫu thứ hai (Second specimen signature)</i>
---	---

HỌ TÊN
Full Name
CCCD/CMND/HC
ID No./ PP No.
NGÀY CẤP **NƠI CẤP**
(Date of issue): *(Place of issue):*
CHỨC VỤ
Title

<i>Chữ ký mẫu thứ nhất (First specimen signature)</i>	<i>Chữ ký mẫu thứ hai (Second specimen signature)</i>
---	---

CHỮ KÝ CỦA NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN GIAO DỊCH TẠI NH:*Specimen signatures of authorized Persons for banking:*

NGƯỜI GIAO DỊCH TM
Full Name of cash transaction person
Số CCCD/CMND/HC
ID No./ PP No.
NGÀY CẤP **NƠI CẤP**
(Date of issue): *(Place of issue):*

<i>Chữ ký mẫu thứ nhất (First specimen signature)</i>	<i>Chữ ký mẫu thứ hai (Second specimen signature)</i>
---	---

NGƯỜI GIAO DỊCH CT
Full Name of document transaction person
Số CCCD/CMND/HC
ID No./ PP No.
NGÀY CẤP **NƠI CẤP**
(Date of issue): *(Place of issue):*

<i>Chữ ký mẫu thứ nhất (First specimen signature)</i>	<i>Chữ ký mẫu thứ hai (Second specimen signature)</i>
---	---

MẪU DẤU (nếu có)
Specimen Stamp (if any)

NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP KÝ TÊN, ĐÓNG DẤU (nếu có)
Representative: signature and stamp (if any)

.....
 HO VÀ TÊN / *Full Name*

Ghi chú: Yêu cầu về mẫu chữ ký: Chữ ký bao gồm ký hiệu chữ ký, mẫu dấu (nếu có) và dấu chức danh. Trường hợp không sử dụng dấu chức danh thì sử dụng chữ viết tay họ tên đầy đủ của khách hàng, không viết bằng chữ in hoa.

Specimen signature requirement: Specimen signature includes signature, stamp (if any) and name stamp. In case name stamp is not available, handwritten full name of customer in lower case is required.